

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN BÌNH XUYỀN  
TỈNH VĨNH PHÚC**

Bản án số: 153/2022/HS-ST  
Ngày 14 - 12 - 2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH XUYỀN, TỈNH VĨNH PHÚC**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thanh Lan

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Quang Thái
2. Ông Nguyễn Văn Hảo

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thu Trang - Là Thư ký Toà án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên tham gia phiên tòa:** Bà Đỗ Thịnh Thùy - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 12 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc, Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 150/2022/TLST-HS ngày 22 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 158/2022/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên **Nguyễn Minh C**, sinh ngày 03 tháng 8 năm 1999 tại phường TC, thị xã PY, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Tổ dân phố ĐL, phường TC, thị xã PY, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn CH, sinh năm 1978 và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1981; vợ, con: Chưa có; Tiền án: Không. Tiền sự: Tại Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính số 28/QĐ-TA ngày 24/10/2019 của Tòa án nhân dân thành phố PY Nguyễn Minh C bị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 18 tháng. Ngày 17/6/2021 C chấp hành xong (chưa được xóa). Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/8/2022 cho đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt).

**- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:** Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1972. Địa chỉ: Thôn P, xã QL, huyện BX, tỉnh Vĩnh Phúc. (Vắng mặt).

**- Người làm chứng:**

+ Anh Phùng Văn D, sinh năm 1990. Địa chỉ: Tổ dân phố ML, phường KQ, thành phố VY, tỉnh Vĩnh Phúc. (Vắng mặt).

+ Anh Nguyễn Đức TR, sinh năm 1988. Địa chỉ: Thôn HL, xã LH, huyện VT, tỉnh Vĩnh Phúc. (Vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Minh C là đối tượng nghiện ma túy. Ngày 02/8/2022, tại quán nước ven đường Quốc lộ 2 thuộc thị trấn ĐĐ, huyện BX, tỉnh Vĩnh Phúc, C được Q (là bạn xã hội C quen từ năm 2019, không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) đưa cho 01 gói ma túy và bảo C có ai hỏi mua thì bán với giá 3.000.000đ. C và Q thỏa A khi bán được ma túy Q sẽ chia cho C 500.000đ, C đồng ý rồi cất giấu ma túy trên người đem về nhà. Đến khoảng 15 giờ 30 phút ngày 04/8/2022, C điều khiển xe mô tô HW, BKS: 88G1-244.09 cầm theo gói ma túy đi đến khu vực tổ dân phố ĐH, thị trấn BH, huyện BX tìm các đối tượng nghiện để bán ma túy. Tại đây C gặp Phùng Văn D và Nguyễn Đức TR, C hỏi anh D và anh TR “có mua ma túy không, tôi có khoảng 01 chỉ muốn bán 3.000.000đồng”, anh D đáp “không có tiền để mua”. Lúc này, Tổ Công tác của Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Vĩnh Phúc đi tuần tra phát hiện bắt quả tang C và thu giữ tang tài vật gồm: Thu tại túi quần phía trước bên trái của C 01 túi nilon màu xanh, bên trong có chứa chất bột cục màu trắng, được niêm phong trong bì thư ký hiệu A; tại túi quần phía trước bên phải của C 01 điện thoại di động nhãn hiệu S và số tiền 80.000đồng; 01 xe mô tô HW, BKS: 88G1-244.09 để điều tra, xử lý theo luật định.

Cùng ngày, Cơ quan điều tra Công an tỉnh Vĩnh Phúc đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Minh C tại phường TC, thành phố PY. Kết quả không thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan đến ma túy.

#### **- Kết quả trưng cầu giám định:**

Cơ quan điều tra đã Trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định trọng lượng, chủng loại mẫu vật A thu giữ được của các đối tượng. Tại bản Kết luận số: 2408/KLGD ngày 8/8/2022, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: “Chất bột cục màu trắng của mẫu ký hiệu A gửi giám định là ma túy, có khối lượng 5,4808gam, loại Heroine”.

Hoàn trả đối tượng sau giám định gồm: A= 5,4156gam mẫu và toàn bộ bao gói niêm phong trong bao giấy gói “mẫu trả”.

Cáo trạng số:160/CT-VKS BX ngày 21 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên truy tố bị cáo Nguyễn Minh C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên, trình bày lời luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Minh C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo C từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 04/8/2022.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Minh C thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình như nội dung nêu trên, bị cáo thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên truy tố về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là đúng, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ cho bị cáo.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Nguyễn Thị T vắng mặt tại phiên tòa nhưng lời khai trong quá trình điều tra bà T xác nhận chiếc xe mô tô HW, BKS: 88G1-244.09 là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của bà, bà giao xe cho con trai là Nguyễn Văn A, sinh năm 1988 trú cùng thôn sử dụng để đi lại hàng ngày, bà không quen biết bị cáo C, bị cáo C mượn xe của con trai bà như thế nào bà cũng không biết, nay bà đã nhận lại xe, bà không có yêu cầu, đề nghị gì.

Những người làm chứng là anh Phùng Văn D và anh Nguyễn Đức TR xác nhận sự việc ngày 04/8/2022 bị cáo C có hỏi các anh có mua ma túy không nhưng các anh không mua.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bình Xuyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo, người chứng kiến không có người nào có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng nên các hành vi, quyết định tố tụng đều là hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 04/8/2022 tại khu vực vòng xuyến thuộc tổ dân phố ĐH, thị trấn BH, huyện BX, Nguyễn Minh C đang có hành vi mời chào để bán trái phép 01 gói ma túy Heroine, khối lượng là

5,4808gam cho anh Phùng Văn D và Nguyễn Đức TR với giá 3.000.000 đồng thì bị Tổ công tác Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Vĩnh Phúc phát hiện bắt quả tang thu giữ cùng tang vật.

Xét lời nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, kết luận giám định của Phòng giám định kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc, phù hợp các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên. Như vậy có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Nguyễn Minh C phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự quy định:

*“2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:*

*i) Heroine có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam;*

Xét tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến độc quyền quản lý sử dụng chất ma túy của nhà nước, là nguyên nhân phát sinh nhiều tệ nạn và tội phạm khác như trộm cắp, cướp của, giết người, gây mất trật tự trị an xã hội, gây sự hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân. Trong khi đó diễn biến của tình hình tội phạm ma túy có chiều hướng gia tăng, Nhà nước ta đang tích cực nhằm loại bỏ ma túy ra khỏi đời sống xã hội. Vì vậy, cần xét xử nghiêm đối với bị cáo mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[3] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng:

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Minh C thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo được hưởng một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Minh C không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xét về nhân thân của bị cáo thấy rằng bị cáo là người nghiện ma túy, có nhân thân xấu, năm 2019 C bị Tòa án nhân dân thành phố PY, tỉnh Vĩnh Phúc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 18 tháng, chưa được xóa, nay vì lợi ích của bản thân mà thực hiện hành vi phạm tội, điều đó thể hiện bị cáo là con người không chịu tu dưỡng rèn luyện, coi thường pháp luật, vì vậy cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm minh, buộc bị cáo phải cách ly khỏi cuộc sống cộng đồng để chấp hành hình phạt tù một thời

gian theo như mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành những người công dân có ích cho xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra và tại phiên tòa làm rõ bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản, không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với mẫu vật sau giám định gồm: A= 5,4156gam mẫu và toàn bộ bao gói niêm phong trong bao giấy gói “MẪU TRÁ” do Cơ quan giám định hoàn trả là vật Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu S đã cũ và số tiền 80.000đ là tài sản hợp pháp của C không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho C nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với 01 xe mô tô HW, BKS: 88G1-244.09, quá trình điều tra xác định là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của bà Nguyễn Thị T. Bà T giao xe cho con trai là Nguyễn Văn A, sinh năm 1988 trú cùng thôn sử dụng để đi lại hàng ngày. Ngày 04/8/2022, anh A cho C mượn xe, C không nói cho anh A biết việc C sử dụng xe để đi bán ma túy. Ngày 30/9/2022 Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe cho bà T, sau khi nhận lại tài sản bà T không có yêu cầu, đề nghị gì.

[6] Đối với các anh Phùng Văn D và Nguyễn Đức TR là người được C hỏi bán ma túy, tuy nhiên anh D, anh TR không mua nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là phù hợp.

Đối với nam giới tên Q mà C khai đã đưa ma túy cho C ngày 02/8/2022 để mang đi bán. Do bị cáo C không xác định được tên tuổi, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không xác định được danh tính nên không có cơ sở để xử lý.

[7] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Minh C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Minh C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh C **07 (Bảy)** năm **06 (Sáu)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ ngày 04 tháng 8 năm 2022.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2, 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 mẫu trá gồm 5,4156gam mẫu cùng toàn bộ bao gói do cơ quan giám định hoàn trả lại sau giám định theo Kết luận giám định số 2408/KL-KTHS ngày 08/8/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh

Phúc. Trả lại cho Nguyễn Minh C 01 điện thoại di động nhãn hiệu S màu vàng đã cũ và số tiền 80.000đ nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án. (Có đặc điểm như Biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 24 tháng 11 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện BX, tỉnh Vĩnh Phúc).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Bị cáo Nguyễn Minh C phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Sở tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện BX;
- CQĐT - CA huyện BX;
- CQCSTHAHS-CA huyện BX;
- Chi cục THADS huyện BX;
- Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Lưu HS, VP, THAHS.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ  
(Đã ký)**

**Nguyễn Thị Thanh Lan**







